

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021

TỔNG CÔNG TY BẢO VIỆT NHÂN THỌ

BẢO VIỆT NHÂN THỌ - CÔNG TY BẢO HIỂM DẪN ĐẦU THỊ TRƯỜNG

Tiên phong khai mở và đồng hành cùng thị trường bảo hiểm nhân thọ Việt Nam từ năm 1996 đến nay, **Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ** đã không ngừng phát triển và ngày càng lớn mạnh. Với 76 Công ty thành viên, gần 370 văn phòng khu vực, 23 văn phòng Tổng đại lý trên 63 tỉnh/thành, Bảo Việt Nhân thọ đã và đang hoạch định kế hoạch tài chính, bảo vệ cho gần 16,8 triệu lượt khách hàng, chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro và đáo hạn lên đến hơn 50.000 tỷ đồng, mang đến sự an tâm và bảo đảm tài chính thịnh vượng cho các gia đình Việt.

Năm 2021, nhờ sớm đầu tư vào công nghệ hiện đại, những sản phẩm ưu việt và chất lượng dịch vụ tận tâm, Bảo Việt Nhân thọ đã vượt qua khó khăn do đại dịch Covid 19 và tiếp tục ghi nhận hoạt động kinh doanh hiệu quả thông qua các chỉ số tài chính đã được đơn vị kiểm toán xác nhận, khẳng định vị thế thương hiệu bảo hiểm nhân thọ Quốc gia dẫn đầu thị trường.

- Tổng tài sản đạt 141.422 tỷ đồng, tăng trưởng 17,7% so với cùng kỳ năm 2020.
- Tổng doanh thu đạt 37.848 tỷ đồng, tăng trưởng 4,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu hoạt động bảo hiểm đạt 30.562 tỷ đồng, tăng trưởng 9,0% và tiếp tục giữ vững vị trí Số 1 thị phần Tổng doanh thu phí bảo hiểm năm 2021.
- Tổng số tiền chi trả quyền lợi bảo hiểm cho khách hàng: 8.835 tỷ đồng.

BẢO VIỆT NHÂN THỌ - TẬN TÂM BẢO VỆ GIA ĐÌNH VIỆT

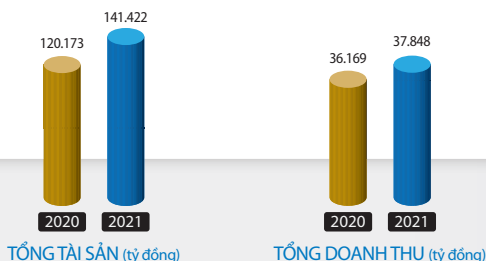
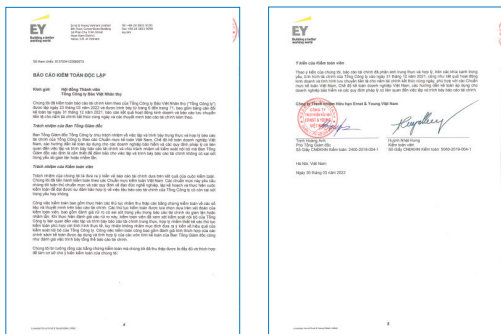
Bên cạnh các hoạt động kinh doanh hiệu quả, Bảo Việt Nhân thọ cũng là doanh nghiệp đi đầu trong các hoạt động an sinh thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho những người dân có hoàn cảnh khó khăn, tri ân các gia đình chính sách và có công với Cách mạng, vun đắp tương lai cho các em học sinh hiếu học vượt khó trên cả nước, đồng hành và lan tỏa tinh thần sống khỏe mạnh, bình an tới cộng đồng.

Với vai trò là thương hiệu bảo hiểm Quốc gia, đến hết năm 2021, Bảo Việt Nhân thọ đã đầu tư trở lại nền kinh tế số tiền hơn 121 nghìn tỷ đồng thông qua mua trái phiếu chính phủ và thực hiện các khoản đầu tư khác.

Năm 2021, Bảo Việt Nhân thọ được bình chọn dẫn đầu **Top 10 Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Uy tín 2021**. Đây là năm thứ 5 Bảo Việt Nhân thọ được vinh dự nhận giải thưởng này.

Bảo Việt Nhân thọ trân trọng cảm ơn niềm tin của Quý khách hàng và các đối tác!

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP



BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM LƯỢC 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: Triệu đồng

TÀI SẢN	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
TÀI SẢN NGẮN HẠN	33.266.492	30.323.384
Tiền và tương đương tiền	438.524	384.396
Các khoản đầu tư ngắn hạn	28.372.690	25.833.181
Các khoản phải thu	4.371.335	4.038.222
Hàng tồn kho	54.743	45.953
Tài sản ngắn hạn khác	29.201	21.631
TÀI SẢN DÀI HẠN	108.155.514	89.850.099
Tài sản cố định	497.824	502.343
Bất động sản đầu tư	45.389	45.389
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	107.514.770	89.182.793
Các khoản phải thu dài hạn	34.854	34.206
Tài sản dài hạn khác	62.677	85.367
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	141.422.006	120.173.483
NGUỒN VỐN	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
NỢ PHẢI TRẢ	133.872.150	113.929.500
Nợ ngắn hạn	15.281.825	15.753.058
Nợ dài hạn	258.703	228.758
Dự phòng nghiệp vụ	118.331.622	97.947.684
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	7.549.856	6.243.982
Vốn điều lệ	6.000.000	5.000.000
Quý dự trữ bắt buộc	421.305	377.542
Lợi nhuận giữ lại	1.128.552	866.441
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	141.422.006	120.173.483

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2020
TỔNG DOANH THU	37.848.122	36.169.047
Doanh thu hoạt động bảo hiểm	30.561.996	28.046.303
Doanh thu hoạt động tài chính	7.252.009	8.095.776
Doanh thu hoạt động khác	34.117	26.968
TỔNG CHI PHÍ	36.762.922	35.091.205
Chi hoạt động bảo hiểm	31.171.514	28.586.616
Chi hoạt động tài chính	1.046.806	1.830.288
Chi bán hàng và quản lý doanh nghiệp	4.544.554	4.674.248
Chi hoạt động khác	48	53
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1.085.200	1.077.842
Thuế thu nhập doanh nghiệp	209.941	202.544
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	875.259	875.299

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2020
CƠ CẤU TÀI SẢN		
Tài sản cố định/Tổng tài sản (%)	0,35%	0,42%
Tài sản lưu động/Tổng tài sản (%)	23,52%	25,23%
CƠ CẤU NGUỒN VỐN		
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	94,66%	94,80%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	5,34%	5,20%
Khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	13,6 lần	12,7 lần
Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	15,6 lần	14,6 lần
TỶ SUẤT LỢI NHUẬN		
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản (%)	0,77%	0,90%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	2,87%	3,12%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	11,59%	14,02%

Ngày 31 tháng 03 năm 2022
Tổng Giám đốc

